

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 153/2022/HS-ST

Ngày: 17/8/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Văn Thắm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Cảnh;
2. Ông Nguyễn Văn Vân.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tâm, Thư ký Toà án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Diệu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 8 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 129/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 174/2022/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

A, sinh năm 1988 tại tỉnh Bình Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Phường N, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm Thuê; trình độ học vấn: 6/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông B và bà C; có vợ tên D và có 01 con sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/4/2022 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại bản cáo trạng số 128/CT-VKS.CC ngày 18/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Củ Chi để xét xử A về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 26/4/2022, A điều khiển xe mô tô biển số 61F5-8107 từ nhà tại tỉnh Bình Dương đến khu vực xã Hòa Phú, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh để mua ma túy về sử dụng. Tại đây, A gọi điện thoại cho một người thanh niên tên Mập (chưa rõ lai lịch) có số thuê bao 0923439839 hỏi mua 700.000 đồng ma túy, Mập đồng ý và hẹn A tại trước chợ Hòa Phú thuộc ấp 2A, xã Hòa Phú, huyện Củ Chi để giao nhận tiền và ma túy. A đến điểm hẹn chờ 10 phút thì Mập đến, A đưa cho Mập 700.000 đồng, Mập đưa lại cho A 01 gói nylon chứa ma túy và 01 đoạn ống nhựa chứa ma túy. A cầm gói nylon và đoạn ống nhựa chứa ma túy trên tay trái rồi điều khiển xe đi về. Đến khoảng 08

giờ 10 phút cùng ngày, A điều khiển xe đến trên Tỉnh lộ 8, đoạn thuộc ấp 3, xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị Công an kiểm tra, bắt quả tang A tàng trữ ma túy.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy đối với A dương tính với Heroin.

Tại Kết luận giám định số 2462/KL-KTHS ngày 04/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh, kết luận (BL42): 01 gói được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên A và hình dấu Công an xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, bên trong có:

- Bột màu trắng trong 01 gói nylon gửi đến giám định (ký hiệu mẫu m₁) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,4030 gam, loại Heroine.

- Bột màu trắng trong 01 đoạn ống nhựa gửi đến giám định (ký hiệu mẫu m₂) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1386 gam, loại Heroine.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Củ Chi để xét xử A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội như sau: Qua xét hỏi tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ có tại hồ sơ nên đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo A đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo không có tiền án, tiền sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo A từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong mang số vụ 2426/22 có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Điều tra viên.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung có số imei 1: 35847010089346301, số imei 2: 35847110089346101 là phương tiện bị cáo dùng liên lạc mua ma túy.

Đối với 01 xe mô tô biển số 61F5-8107, số máy 85110F, số khung 61A10410, là xe của bà C, mẹ ruột của bị cáo. Bà C cho bị cáo mượn xe đi công việc, không biết bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bà C. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe cho bà C (BL47).

Bị cáo A không tranh luận, không tự bào chữa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử khoan hồng xử mức án nhẹ để bị cáo sớm về đoàn tụ gia đình, làm người công dân có ích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ có tại hồ sơ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hành vi tàng trữ ma túy nhằm để sử dụng thì bị Công an xã Bình Mỹ,

huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh bắt quả tang vào lúc 08 giờ 35 phút ngày 26/4/2022, qua giám định là ma túy ở thể rắn, tổng khối lượng 0,5416g, loại Heroine. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo A đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[2] Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo đã bất chấp. Hội đồng xét xử nghĩ cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc để cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi và nhân thân của bị cáo để có mức hình phạt tương xứng.

Về nhân thân, bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để khoan hồng giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng ...”. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, bị cáo phạm tội lần đầu, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 01 gói niêm phong mang số vụ 2426/22 có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Điều tra viên, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung có số imei 1: 35847010089346301, số imei 2: 35847110089346101 là phương tiện bị cáo dùng liên lạc mua ma túy, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô biển số 61F5-8107, số máy 85110F, số khung 61A10410, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả cho bà C (BL47) là phù hợp.

[5] Đối với Mật (chưa rõ lai lịch) là đối tượng bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau. Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi không xét, Hội đồng xét xử thấy phù hợp.

[6] Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 quy định: “...Người bị kết án phải trả án phí theo quyết định của Tòa án...”, Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Đề nghị của Kiểm sát viên như nêu trên là phù hợp.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo A 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/4/2022.

- Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu, tiêu hủy 01 gói niêm phong mang số vụ 2426/22 có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Điều tra viên.

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung có số imei 1: 35847010089346301, số imei 2: 35847110089346101.

Các vật chứng nêu trên được liệt kê tại phiếu nhập kho vật chứng số 95/PNK ngày 21/6/2022 của Công an huyện Củ Chi (BL45).

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo A phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- VKSND huyện Củ Chi (02);
- Công an huyện Củ Chi (02);
- Chi cục THADS huyện Củ Chi (01);
- TAND TP. Hồ Chí Minh (01);
- Bộ phận THA hình sự (05);
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Văn Thắm